TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Nghị quyết 10: Từ thu hút dòng vốn đến kiến tạo năng lực cạnh tranh quốc gia trong kỷ nguyên FDI thế hệ mới

10:39 06/07/2026

Nghị quyết số 10-NQ/TW về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài vừa được Bộ Chính trị ban hành đã đặt ra mục tiêu thu hút khoảng 200-300 tỷ USD vốn FDI đăng ký trong giai đoạn 2026-2030. Tuy nhiên, theo ông Sử Ngọc Khương, Giám đốc cấp cao Bộ phận Tư vấn Đầu tư Savills Việt Nam, điểm đáng chú ý nhất của Nghị quyết lần này là định hướng tái định vị vai trò của khu vực FDI trong chiến lược phát triển kinh tế quốc gia.

“Nghị quyết 10 đánh dấu sự chuyển dịch từ tư duy thu hút vốn sang tư duy kiến tạo năng lực cạnh tranh quốc gia. Giá trị cốt lõi của Nghị quyết không nằm ở mục tiêu 200-300 tỷ USD vốn FDI đăng ký, mà ở việc định hình một mô hình tăng trưởng mới dựa trên công nghệ, tri thức và đổi mới sáng tạo. Trong giai đoạn tới, câu hỏi không còn là Việt Nam thu hút được bao nhiêu vốn FDI, mà là thu hút được bao nhiêu công nghệ, bao nhiêu tri thức và bao nhiêu giá trị gia tăng cho nền kinh tế.”

Đây là lần đầu tiên định hướng phát triển khu vực FDI được đặt trong bối cảnh nâng cao năng suất quốc gia và chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Điều này phản ánh quyết tâm đưa Việt Nam vượt lên khỏi vai trò là điểm đến sản xuất truyền thống để trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo và phân bổ nguồn lực chiến lược của khu vực.

Từ lợi thế chi phí sang lợi thế thể chế

Trong hơn ba thập kỷ qua, Việt Nam đã trở thành một trong những điểm đến đầu tư hấp dẫn của khu vực nhờ vị trí địa lý thuận lợi, môi trường chính trị ổn định, lực lượng lao động cạnh tranh và mạng lưới các hiệp định thương mại tự do rộng khắp.

Tuy nhiên, trong bối cảnh các quốc gia đều có khả năng đưa ra các chính sách ưu đãi tương đồng, dư địa cạnh tranh bằng chi phí đang ngày càng thu hẹp. Đặc

biệt, sự xuất hiện của thuế tối thiểu toàn cầu cùng quá trình tái cấu trúc chuỗi cung ứng quốc tế đang khiến các tập đoàn đa quốc gia thay đổi cách tiếp cận trong lựa chọn địa điểm đầu tư.

Theo phân tích của Savills, các nhà đầu tư hiện nay không chỉ đánh giá một quốc gia dựa trên mức ưu đãi thuế hay chi phí sản xuất. Những yếu tố như tính minh bạch của môi trường đầu tư, khả năng dự báo chính sách, hiệu quả thực thi pháp luật, mức độ bảo vệ quyền tài sản và chất lượng quản trị quốc gia đang ngày càng đóng vai trò quyết định trong các quyết định đầu tư dài hạn.

Ông Khương cho rằng: “Trong giai đoạn mới, lợi thế cạnh tranh bền vững của một nền kinh tế không còn nằm ở mức ưu đãi cao hơn đối thủ, mà nằm ở khả năng tạo dựng niềm tin cho nhà đầu tư. Niềm tin đó được hình thành từ sự ổn định chính sách, tính nhất quán trong thực thi và khả năng bảo vệ hiệu quả các quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp.”

Đây cũng là lý do những cam kết về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu tài sản, bảo vệ vốn đầu tư và nguyên tắc không áp dụng hồi tố theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp trong Nghị quyết 10 nhận được sự quan tâm đặc biệt từ cộng đồng đầu tư quốc tế.

Trong nền kinh tế tri thức, tài sản có giá trị lớn nhất của doanh nghiệp không chỉ là nhà máy hay máy móc, mà còn là công nghệ, dữ liệu, thương hiệu, thuật toán và bí quyết sản xuất. Khi những tài sản vô hình này được bảo vệ tốt hơn, các tập đoàn quốc tế sẽ có thêm cơ sở để chuyển giao công nghệ, mở rộng hoạt động nghiên cứu và triển khai các dự án có hàm lượng đổi mới sáng tạo cao tại Việt Nam.



Từ thu hút vốn sang thu hút công nghệ, tri thức và hệ sinh thái đầu tư

Một trong những điểm nổi bật nhất của Nghị quyết 10 là định hướng chuyển trọng tâm từ thu hút dòng vốn sang thu hút các nguồn lực tạo ra năng suất dài hạn cho nền kinh tế.

Danh mục các lĩnh vực ưu tiên bao gồm bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây, công nghệ sinh học, công nghệ năng lượng, logistics hiện đại và nhiều ngành công nghệ cao khác. Đồng thời, Việt Nam đặt mục tiêu thu hút các trung tâm R&D, trung tâm dữ liệu, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm điều hành khu vực và các dịch vụ dùng chung của các tập đoàn đa quốc gia.

Theo ông Khương, định hướng này phản ánh tham vọng nâng cao vị thế của Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu. “Nếu trước đây lợi thế chủ yếu đến từ năng lực sản xuất và lắp ráp, thì trong giai đoạn tới, giá trị gia tăng sẽ ngày càng tập trung vào các hoạt động nghiên cứu, thiết kế, quản trị dữ liệu, phát triển sản phẩm và đổi mới sáng tạo. Đây là những mắt xích tạo ra giá trị cao nhất trong chuỗi giá trị toàn cầu.”

Bên cạnh đó, mục tiêu đến năm 2030 có khoảng 10.000 doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng của khu vực FDI cho thấy trọng tâm chính sách không còn nằm ở việc thu hút vốn đơn thuần, mà hướng đến việc nâng cao hiệu ứng lan tỏa đối với khu vực doanh nghiệp trong nước.

Theo Savills, đây là điều kiện quan trọng để nền kinh tế Việt Nam từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh nội tại và giảm sự phụ thuộc vào các lợi thế chi phí truyền thống.

Thực thi sẽ là yếu tố quyết định

Dù Nghị quyết 10 đưa ra nhiều định hướng chiến lược đáng chú ý, khả năng hiện thực hóa các cam kết mới là yếu tố được cộng đồng đầu tư quốc tế quan tâm nhất.

Theo ông Khương, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển cơ sở hạ tầng hiện đại và bảo đảm tính nhất quán trong thực thi chính sách giữa các cấp quản lý sẽ là những điều kiện tiên quyết để Việt Nam hiện thực hóa mục tiêu thu hút các trung tâm R&D, các dự án công nghệ chiến lược và những tập đoàn đa quốc gia hàng đầu thế giới.

“Giai đoạn 2026-2030 sẽ không còn là cuộc cạnh tranh thu hút FDI về quy mô vốn, mà là cuộc cạnh tranh về chất lượng môi trường đầu tư. Nghị quyết 10 đã đặt ra một tầm nhìn rõ ràng cho giai đoạn phát triển tiếp theo, nhưng thách thức lớn nhất là biến các cam kết chính sách thành trải nghiệm thực tế của nhà

đầu tư. Nếu các cải cách về thể chế, nhân lực và môi trường kinh doanh được triển khai đồng bộ, Việt Nam hoàn toàn có thể chuyển từ vị thế tham gia chuỗi giá trị sang vị thế đồng kiến tạo chuỗi giá trị toàn cầu trong thập kỷ tới.” ông nhấn mạnh.

Thu Trang